

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TỔ NGOẠI NGỮ
Năm học 2020-2021

Căn cứ Kế hoạch giáo dục nhà trường của Trường THPT Tân Túc năm học 2020-2021, tổ Ngoại ngữ xây dựng kế hoạch hoạt động năm học 2020-2021 như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Bối cảnh năm học 2020-2021:

- Tình hình dịch bệnh Covid-19 trên thế giới và Việt Nam vẫn còn đang diễn biến phức tạp. Các hoạt động dạy học chưa đi vào ổn định.
- Toàn ngành giáo dục đồng loạt thực hiện đổi mới chương trình dạy học theo định hướng giáo dục phổ thông mới 2018.

2. Thuận lợi

- Tổ có 11 giáo viên đạt chuẩn. Các tổ viên đoàn kết giúp đỡ nhau trong công tác giảng dạy chuyên môn, hoạt động phong trào cũng như trong cuộc sống.
- Đội ngũ giáo viên trong tổ hầu hết có năng lực khá, giỏi, có kinh nghiệm giảng dạy Tiếng Anh phổ thông nhiều năm.
- Cơ sở vật chất phục vụ dạy học ngày càng tăng về số lượng và chất lượng, cảnh quan, môi trường, điều kiện dạy học ngày càng được cải thiện.
- Năm học 2020 - 2021 là năm học giáo viên đã làm quen với phương pháp dạy học tích cực, dạy theo dự án, ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy, đồng thời thay đổi dần cách kiểm tra đánh giá theo toàn diện các kỹ năng chứ không chỉ chú trọng vào ngữ pháp quá nhiều như trước.
- Giáo viên của Tổ nhiệt tình trong giảng dạy, tận tâm với học sinh theo hướng kèm cặp cá thể
- Nhà trường đã có những đầu tư về trang thiết bị đặc biệt là những trang thiết bị hiện đại cơ bản đáp ứng đủ nhu cầu dạy học Tiếng Anh như 3 phòng thao giảng với 3 bảng tương tác, 6 máy CD tốt cho việc dạy kỹ năng nghe

3. Khó khăn

- TTCM chưa được tập huấn kỹ càng về những đổi mới trong giáo dục trước khi năm học 2020-2021 bắt đầu, nên gặp nhiều bỡ ngỡ, còn bị động trong công việc do chờ đợi các công văn, ảnh hưởng đến quá trình phân công công việc cho thành viên.
- Bộ môn Tiếng Anh không được liệt kê trong công văn 3280 cũng như Bồi dưỡng thường xuyên trực tuyến về chương trình GDPT mới không có GV Tiếng Anh và GDQP nên khiến GV Tiếng Anh gặp nhiều khó khăn trong việc tự mày mò để đáp ứng yêu cầu chung của ngành giáo dục về đổi mới giảng dạy theo định hướng mới.

- Tổ có nhiều giáo viên nhà xa trường, có con còn nhỏ nên gặp nhiều trở ngại trong triển khai hoạt động và quản lý giáo viên. Một số GV lớn tuổi chưa thật sự vận dụng tốt công nghệ thông tin vào trong công tác dạy học.

- Học sinh ngoại thành chưa nhận thức được tầm quan trọng của môn Anh nên chưa cố gắng học hỏi, trau dồi kiến thức.

4. Tình hình đội ngũ năm học 2020 - 2021

- Tổ có 11 giáo viên, 1 Tổ trưởng chuyên môn, 1 Phó Tổ trưởng chuyên môn. (trong đó: 2 nam, 9 nữ)

- Trình độ chuyên môn: 100% đạt chuẩn.

STT	Họ và tên	Trình độ	Đạt chuẩn	Chuyên môn
1	Liêu Như Yến	Cử nhân	X	ĐH SP TPHCM
2	Võ Thị Phương Ánh	Cử nhân	X	ĐH SP TPHCM
3	Phạm Thị Hồng Ngọc	Cử nhân	X	ĐH SP TPHCM
4	Nguyễn Lê Kiệt	Cử nhân	X	ĐH SP TPHCM
5	Vũ Văn Luân	Cử nhân	X	ĐH Cần Thơ
6	Nguyễn Tuyết Vi	Cử nhân	X	ĐH Mở TPHCM
7	Đoàn Thu Minh Khoa	Cử nhân	X	ĐH Sài Gòn
8	Lê Thị Thương Tín	Cử nhân	X	ĐH Ngoại ngữ Huế
9	Mai Thị Kim Duyên	Cử nhân	X	ĐH Sài Gòn
10	Trần Thy Bảo Ngọc	Thạc sĩ	Vượt chuẩn	ĐH Ngoại ngữ Tin học TPHCM
11	Bùi Thị Thanh Tuyền	Thạc sĩ	Vượt chuẩn	ĐH KHXHNV

II. CÁC MỤC TIÊU NĂM HỌC

1. Xây dựng Kế hoạch dạy học cụ thể, chi tiết và thực hiện đúng chương trình và kế hoạch giáo dục đã được phê duyệt. Và, thực hiện theo tinh thần Chương trình GD phổ thông mới 2018. Xây dựng Kế hoạch giảng dạy online của TCM và từng giáo viên.

2. Thực hiện đúng và đủ công tác dạy tự chọn môn Tiếng Anh với người bản ngữ.

3. Thực hiện ngoại khóa Tiếng Anh Khối 11, “*Language Melody*”

4. Thực hiện dạy học theo chủ đề tích hợp - dự án, định hướng GDPT mới

5. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào trong công tác giảng dạy nhằm phát huy tính tự học và sáng tạo của học sinh thông qua các giáo án điện tử ppt và bảng tương tác, trường học trực tuyến và các phần mềm hỗ trợ dạy học ngoại ngữ khác

6. Tiếp tục phát huy công tác đổi mới phương pháp kiểm tra đánh giá theo hướng toàn diện các kỹ năng tiếng anh
7. Đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn
8. Tăng cường sử dụng đồ dùng dạy học thích hợp vào các bài giảng
9. Cập nhật thông tin giáo viên đầy đủ trên hệ thống thông tin quản lý nhà trường của Ngành GD thành phố.
10. Bồi dưỡng HS Giỏi, Phụ đạo HS Yếu kém

III. PHÂN CÔNG CÔNG TÁC

IV. CÁC NHIỆM VỤ, CHỈ TIÊU VÀ BIỆN PHÁP THỰC HIỆN VÀ CÁC YÊU CẦU, ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO CHO VIỆC THỰC HIỆN

Nhiệm vụ 1: Tổ chức thực hiện chương trình

- Chỉ tiêu:
 - + 100% GV dạy đầy đủ các kỹ năng tiếng anh, không cắt xén chương trình dạy
 - + 100% GV dạy đúng tiến độ theo kế hoạch giáo dục môn học đã thống nhất trong tổ bộ môn ở từng khối lớp.
 - + 100% GV có kế hoạch giáo dục cá nhân dựa trên kế hoạch giáo dục của tổ bộ môn.
- Biện pháp thực hiện:
 - + TTCM lập khung kế hoạch giáo dục môn học trên tinh thần góp ý, thống nhất của thành viên tổ bộ môn theo chỉ đạo chung của chuyên viên môn Tiếng Anh Sở giáo dục TP.HCM và hoạt động chung thống nhất của nhà trường.
 - + GV sử dụng mẫu kế hoạch cá nhân theo định hướng mới, tự lập kế hoạch giáo dục cá nhân dựa trên kế hoạch giáo dục của tổ. Soạn lại giáo án cá nhân, lưu ý thể hiện rõ những biện pháp nhằm đổi mới phương pháp dạy học.
 - + GV linh động sắp xếp bài dạy theo thời gian hoạt động chung của nhà trường như thời gian thi giữa kì và cuối kì, đảm bảo dạy đầy đủ, không cắt xén chương trình.

Nhiệm vụ 2: Sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn

- Chỉ tiêu:
 - + 100% GV tham gia đầy đủ các buổi họp tổ chuyên môn (định kì 2 lần/tháng)
 - + 100% GV tham gia đóng góp ý kiến cho công tác chuyên môn theo tinh thần đổi mới giáo dục, họp tổ không nặng nề về công tác hành chính
 - + 100% GV tham gia góp ý cho các hoạt động mục tiêu năm học của tổ bộ môn
- Biện pháp thực hiện:
 - + TTCM sắp xếp lịch họp tổ vào thời gian thích hợp, thuận lợi cho toàn bộ thành viên tổ đều có thể tham dự.
 - + TTCM phân việc hiệu quả theo nhóm khối 10,11,12 cho các nhóm trưởng chuyên môn, nhóm trưởng mỗi nhóm sẽ thảo luận GV trong nhóm, báo cáo lại kết quả cho TTCM trong các buổi họp tổ bộ môn để cùng thống nhất lại ý kiến cuối cùng.
 - + TTCM phối hợp TTCD phân công công việc, hoạt động phù hợp với năng lực của từng thành viên tổ bộ môn để GV tổ thực hiện được tối đa khả năng nhằm mang lại kết quả hoạt động theo mục tiêu đề ra tốt nhất có thể.

Nhiệm vụ 3: Bồi dưỡng, tập huấn giáo viên

- Chỉ tiêu:

+ 100% GV tham gia đầy đủ và hoàn thành tốt các khóa tập huấn Bộ GDĐT, Phòng GDĐT, Sở GDĐT, Trường, Tổ bộ môn và Địa phương yêu cầu.

+ 100% GV về phổ biến lại nội dung tập huấn cho thành viên tổ bộ môn

- Biện pháp thực hiện:

+ Thực hiện theo công văn yêu cầu tập huấn từ Bộ GDĐT, Phòng GDĐT, Sở GDĐT, Trường, Tổ bộ môn và Địa phương do trường cung cấp

+ TTCM chủ động tiếp cận, học hỏi những đổi mới về cách thực hiện ma trận đặc tả từ bộ môn Sinh học và BGH nhà trường sau đó hướng dẫn lại cho các nhóm trưởng và thành viên.

Nhiệm vụ 4: Đề xuất chọn SGK, tài liệu dạy học, ấn phẩm, tài liệu lưu hành nội bộ

- Chỉ tiêu:

+ 100% GV và HS sử dụng song song nhiều tài liệu dạy học như: SGK 7 năm hiện hành (kỹ năng đọc), các tài liệu bổ trợ mới như Sách Smart Times (kỹ năng nói, viết), sách KET (A2)/ PET (B1) (kỹ năng nghe), đề cương của tổ bộ môn biên soạn tổng hợp bài tập dựa trên SGK 7 năm (ngữ pháp, từ vựng)

- Biện pháp thực hiện:

+ SGK 7 năm hiện hành: HS đã tự trang bị từ đầu năm học.

+ Sách Smart Times: thư viện trường cung cấp cho mỗi GV tiếng anh 1 bộ sách Smart Time HS theo khối lớp đảm nhận trong năm học này (1GV 2 cuốn, không có file nghe)

+ Sách KET/PET: GV tổ bộ môn download và chia sẻ cho nhau đầy đủ file sách + file nghe của 2 bộ này, GV photo lại phần nghe cho HS luyện tập dựa theo kế hoạch giáo dục thống nhất

Nhiệm vụ 5: Bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu

- Chỉ tiêu:

+ 90% bồi dưỡng HS giỏi đạt giải cấp cụm và thành phố ở từng khối

+ 100% HS điểm trung bình cả năm trên 3.5, không có HS điểm kém.

- Biện pháp thực hiện:

+ Thành lập, tuyển chọn đội tuyển HSG sớm theo từng khối lớp để bồi dưỡng thường xuyên từ đầu năm học cho đến ngày thi.

+ Phụ đạo HS theo hướng cá thể đều đặn từng tuần, tăng cường hơn vào trước lúc kiểm tra định kỳ.

Nhiệm vụ 6: Tham gia các kì thi, hội thi chuyên môn

- Chỉ tiêu:

+ 100% tham gia các kì thi, hội thi chuyên môn do Trường, Cụm, TP tổ chức như thi Giáo viên giỏi, Nhà giáo trẻ tiêu biểu, các kì thi HSG cụm và tp.

- Biện pháp thực hiện:

+ Cử các giáo viên có ý muốn cũng như năng lực đại diện tổ bộ môn đi thi

+ Tìm hiểu kĩ thể lệ thi cũng như cách thức bình chọn của từng hội thi

Nhiệm vụ 7: Các hoạt động giáo dục (Hoạt động ngoại khóa, Hoạt động câu lạc bộ)

- Chỉ tiêu:
 - + 100% tham gia đầy đủ và hiệu quả hoạt động ngoại khóa của tổ bộ môn “English Melody” được tổ chức vào sau kiểm tra cuối kì 1 mỗi năm
 - + Duy trì số lượng HS tham gia CLB hàng tuần trên 80% tổng số thành viên CLB.
 - + Duy trì chất lượng các buổi sinh hoạt CLB
- Biện pháp thực hiện:
 - + TTCM phân công công việc phù hợp năng lực và đồng đều giữa các thành viên trong hoạt động ngoại khóa chuyên môn thường niên. Thường xuyên cập nhật, làm phong phú nội dung chương trình để tạo sự thu hút, thú vị và chất lượng của hoạt động ngoại khóa.
 - + CN CLB cùng ban chủ nhiệm (HS) đưa ra nhiều hoạt động thú vị trong từng buổi sinh hoạt cũng như trên trang fan page CLB để thu hút HS tham gia, cải thiện khả năng giao tiếp Tiếng Anh, cũng như tiếp cận nhiều hoạt động văn hóa của các nước phương Tây.

Nhiệm vụ 8: Hoạt động dạy học, nội dung giáo dục theo Kế hoạch 2 buổi/ngày

- Chỉ tiêu:
 - + 100% GV thực hiện đúng, đầy đủ theo kế hoạch giáo dục của tổ bộ môn đã thống nhất ở cả buổi và buổi 2.
 - + 100% GV tham gia trợ giảng cho chương trình tiếng anh học với người nước ngoài để theo sát lực học giao tiếp của HS lớp giảng dạy
- Biện pháp thực hiện:
 - + GV dựa vào Kế hoạch giáo dục của tổ bộ môn để làm thành kế hoạch giáo dục của cá nhân cũng như chuẩn bị bài dạy theo định hướng GDPT mới.
 - + Cập nhật, góp ý chương trình giảng dạy của giáo viên bản ngữ nếu thấy chương trình đó chưa phù hợp với HS lớp giảng dạy. Thường xuyên cập nhật cách dạy của GV bản ngữ cho TTCM, để TTCM báo lại trung tâm, giúp cải thiện chất lượng dạy và học AVBN tốt hơn.

Nhiệm vụ 9: Kiểm tra đánh giá

- Chỉ tiêu:
 - + 100% HS 3 khối các bài kiểm tra đánh giá thường xuyên trong một học kì theo hình thức mới là kiểm tra kỹ năng Đọc – Nghe – Nói – Viết trong
 - + 100% HS 3 khối được kiểm tra đánh giá định kỳ theo hình thức mới là kiểm tra kỹ cách sử dụng ngôn ngữ gồm Ngữ pháp và Từ vựng ở kì thi giữa kì và cuối kì
 - + 100% HS được đánh giá theo quá trình, khuyến khích động viên học tập
- Biện pháp thực hiện:
 - + GV tự lựa chọn chủ đề cho HS kiểm tra đánh giá thường xuyên theo tình trạng từng lớp. Sau đó GV gửi lại đề đã cho HS ktdgtx cho TTCM lưu giữ.

+ Ktdgdk được ra đề theo đúng quy trình trong văn bản kiểm tra đáng giá do nhà trường đã ban hành: GV dạy khối nào ra đề khối đó, gửi lại TTCM, TTCM lựa chọn đề của GV theo ma trận đã thông báo trước cho GV và HS.

+ Không sỉ nhục, khiêu khích HS. Thường xuyên động viên HS cố gắng trong phát biểu xây dựng bài để tính điểm quá trình.

Nhiệm vụ 10: Chương trình nhà trường, .

- Chỉ tiêu:

+ 100% GV tham gia hỗ trợ các hoạt động ngoại khóa, hoạt động phong trào khác của nhà trường bên cạnh hoạt động ngoại khóa của tổ bộ môn.

- Biện pháp thực hiện:

+ Tích cực tham gia các hoạt động khác như: dẫn HS đi ngoại khóa liên môn Sử-Địa-CD-QP ở Tiền Giang (K11), liên môn Lý-Hóa-Sinh ở Long Hải (K10), các hoạt động phong trào của Công đoàn ngành, cơ sở như Hội thao, Âm thực Đầm Sen, các hoạt động chào mừng 20/11, các phong trào của Chi đoàn giáo viên như thăm Mẹ VNABH tại địa phương,....

+ TTCM tổ Ngoại ngữ tham gia tích cực vào Hội đồng thực hiện Báo cáo KĐCLGD giai đoạn 5 năm (2014-2019), phụ trách Tiêu chuẩn 2 về mảng BGH, Giáo viên, Nhân viên, Học sinh. Kết quả: Nhà trường được công nhận đạt KĐCLGD cấp độ 2 và đạt Chuẩn Quốc gia cấp độ 1.

V. KIẾN NGHỊ ĐỀ XUẤT

Không có

Trên đây là kế hoạch năm học 2020-2021 nhằm thực hiện đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực của tổ Ngoại ngữ./

HIỆU TRƯỞNG

TỔ TRƯỞNG CHUYÊN MÔN

(đã ký)

(đã ký)

Nguyễn Thanh Tòng

Liêu Như Yến

Nơi nhận:

- Lãnh đạo đơn vị;
- Thành viên tổ;
- Lưu.

Đính kèm Phụ lục:

- Đăng ký thi đua tập thể, cá nhân;
- Thao giảng, ngoại khóa;
- Kiểm tra chuyên môn;
- Kế hoạch tháng;
- Kế hoạch giảng dạy hàng tuần.

PHỤ LỤC

(Đính kèm kế hoạch hoạt động Tổ chuyên môn Hóa học năm học 2020-2021)

I. ĐĂNG KÝ THI ĐUA

STT	Họ và tên	Chức vụ	Đăng ký danh hiệu thi đua	Ghi chú
1	Liêu Như Yến	TTCM	LĐTT	NT K12
2	Võ Thị Phương Ánh	P.TTCM	CSTĐ cơ sở	NT K11
3	Phạm Thị Hồng Ngọc	TTCĐ	LĐTT	
4	Vũ Văn Luân	TBTTND	LĐTT	
5	Trần Thy Bảo Ngọc	GV	CSTĐ cơ sở	NT K10 HSG 10
6	Bùi Thị Thanh Tuyền	GV	LĐTT	
7	Lê Thị Thương Tín	GV	LĐTT	HSG 11
8	Nguyễn Tuyết Vi	GV	LĐTT	HSG 12
9	Đoàn Thu Minh Khoa	GV	LĐTT	Thư ký
10	Mai Thị Kim Duyên	GV	LĐTT	CN CLB
11	Nguyễn Lê Kiệt	GV	LĐTT	

II. KẾ HOẠCH THAO GIẢNG, NGOẠI KHÓA, CÂU LẠC BỘ

1. Thao giảng

STT	Giáo viên thao giảng	Thời gian	Ghi chú
1	Võ Thị Phương Ánh	HK2	Thao giảng Cụm
2	Vũ Văn Luân	HK2	Thi GV giỏi cấp trường
3	Trần Thy Bảo Ngọc	HK2	Thi GV giỏi cấp trường
4	Mai Thị Kim Duyên	HK2	Thao giảng cấp trường (tập sự)

2. Ngoại Khóa Tiếng Anh

STT	Nội dung	Hình thức	Đối tượng	Thời gian
1	Language Melody	Kịch, hát, múa	Học sinh Khối 11	Sáng Thứ Hai (Tiết 1+2) ngày 18 hoặc 25/1/2021

3. Câu lạc bộ Tiếng Anh

STT	THỜI GIAN	NỘI DUNG, HÌNH THỨC
1	THÁNG 9	Buổi 1 MEETING: Giới thiệu bản thân và chơi những trò chơi về âm nhạc 1. Hát cùng nhau những bài hát phổ biến tiếng Anh 2. Chia nhóm học hỏi về cách chào hỏi và giới thiệu bản thân 3. Lần lượt giới thiệu bản thân và thể loại âm nhạc yêu thích và quan điểm về âm nhạc 4. Game: nghe nhạc đoán tên bài hát và ca sĩ, nhóm nhạc 5. Game: giành được ghế ngồi khi nhạc tắt 6. Các nhóm nhận quà
		Buổi 2 GAMESHOW: “Cuộc đua kì thú: BỮA TIỆC ÂM NHẠC” Có 5 vòng thi tìm mật thư và 1 vòng thi xé bảng tên 1. Vòng 1: chia đội, 10 đội, mỗi đội 5 thành viên, tìm mật thư và thực hiện nhiệm vụ reading (đọc hiểu mật thư thứ 1 để tìm mật thư thứ 2) 2. Vòng 2: tìm và thực hiện nhiệm vụ trong mật thư thứ 2, đọc những câu tongue twisters 3. Vòng 3: tìm và thực hiện nhiệm vụ trong mật thư thứ 3, nghe và điền vào chỗ trống trong đoạn nhạc 4. Vòng 4: tìm và thực hiện nhiệm vụ trong mật thư thứ 4, nhớ 10 từ và cụm từ về âm nhạc và viết tổng vòng 5’ 5. Vòng 5: các đội xé bảng tên nhau, loại trực tiếp 6. Các đội lần lượt nhận quà
2	THÁNG 10	Buổi 1 MEETING: Tìm hiểu về Halloween 1. Giới thiệu về nguồn gốc, truyền thống, truyền thuyết và các lễ hội hóa trang của ngày Halloween 2. Giới thiệu những từ vựng thú vị thuộc chủ đề Halloween 3. Trò chơi: “Hiếu ý đồng đội” : <i>Các thành viên diễn tả từ trên màn hình cho đồng đội nhấn chuông đoán</i>” 4. Trò chơi: “Đoán khẩu hình miệng”: <i>thành viên sẽ đeo tai nghe và chỉ nhìn đồng đội nhép miệng 1 từ đã học, thành viên phải viết đúng từ trên bảng.</i> 5. Trò chơi: “Bạn có phải là Fan của phim kinh dị?”: <i>Các thành viên nhìn poster và xem clip để đoán tên phim</i>” 6. Cuộc thi hóa trang và trang trí: <i>các thành viên cùng nhau trang trí và hóa trang, đội nào giành được nhiều like từ facebook sẽ chiến thắng</i>”

		Buổi 2	GAMESHOW: “Săn kho báu”-“Mừng ngày Halloween” Có 5 vòng thi tìm mật thư và 1 vòng truy tìm kho báu 1. Vòng 1: chia 4 đội, tìm mật thư và thực hiện thử thách “đoán những từ vựng Halloween”, nhận 1 mẫu hình ảnh để tìm kho báu 2. Vòng 2: tìm và thực hiện thử thách 2 “điền vào chỗ trống tên bài hát tiếng anh”, nhận mẫu thứ 2 của chìa khóa tìm kho báu 3. Vòng 3: tìm và thực hiện thử thách trong mật thư thứ 3 “đọc và nhớ 1 bài thơ tiếng anh Halloween”, nhận mẫu hình ảnh thứ 3 để tìm kho báu. 4. Vòng 4: Trả lời những câu đố mẹo bằng tiếng anh để tìm ra Căn phòng tối để tìm chìa khóa thứ 2 cho kho báu 5. Vòng 5: dùng 2 chìa khóa để giải mã tìm ra kho báu 6. Các đội lần lượt nhận quà
3	THÁNG 11	Buổi 1	TEACHERS’ DAY – 20/11 - LÀM THIỆP VÀ QUÀ - Giới thiệu từ vựng về ngày Tri ân thầy cô và cách viết lời chúc bằng tiếng Anh - Làm thiệp và viết lời chúc cho giáo viên yêu thích - Làm một món quà lưu niệm Hand-made ý nghĩa cho GV yêu thích
		Buổi 2	DIỄN KỊCH - Diễn kịch: các đội chọn và đóng kịch về 1 giáo viên ở trường, đội nào diễn xuất sắc và sáng tạo nhất sẽ chiến thắng - Thảo luận: các thành viên nói về 1 người giáo viên yêu thích với cả đội, mỗi đội chọn 1 thành viên đề thi với đội khác
4	THÁNG 12	Buổi 1	CHRISTMAS DAY – 24/12 DỊCH LỜI BÀI HÁT, ĐOÁN TÊN BÀI HÁT VÀ KHIÊU VŨ - Giới thiệu một số từ vựng về Giáng sinh và dịch lời bài hát từ Anh sang Việt - Các đội nghe bài hát về Christmas, chạy và tìm đúng tên bài hát trên tường và dính lên bảng. - Các đội chuẩn bị trình diễn 1 bài hát giáng sinh và minh họa - Các đội sẽ cùng nhau khiêu vũ trên nền nhạc giáng sinh
		Buổi 2	LÀM THIỆP GIÁNG SINH, VIẾT LỜI CHÚC VÀ GỬI ĐẾN NGƯỜI MÌNH YÊU MẾN - Giới thiệu từ vựng và cách viết lời chúc bằng Tiếng Anh - Các thành viên trang trí thiệp giáng sinh và viết lời chúc cho gia đình, bạn bè - Challenge: gửi lời chúc Giáng Sinh cho người bạn yêu mến
5	THÁNG 1	Buổi 1	NEW YEAR DAY – 2020 – THE YEAR OF RAT THUYẾT TRÌNH VÀ DỊCH LỜI BÀI HÁT - 2 đội thuyết trình về đặc trưng Tết ngày xưa và Tết ngày nay - Các thành viên chia sẻ quan điểm về Tết xưa hoặc Tết nay - Trò chơi: Head-up: các thành viên diễn tả để đồng đội đoán tên hình ảnh liên quan đến Tết - 2 đội chọn để dịch lời từ Việt sang Anh của bài hát về Xuân hoặc Tết và trình diễn

		Buổi 2	CUỘC ĐUA NĂM MỚI: - Chia đội - Vòng 1: trả lời câu hỏi về Tết xưa và nay - Vòng 2: tìm mật thư chứa đủ tên các loại quả của Mâm ngũ quả ngày tết - Vòng 3: thử thách Rút gỗ - Vòng 4: đọc mật thư, tìm nơi giấu phần thưởng
6	THÁNG 2	Buổi 1	VALENTINE DAY – 14/2 - Giới thiệu từ vựng, nguồn gốc, những truyền thống ngày Halloween - Game: Ai nhanh hơn - Game: Đoán tên bài hát - Nói về người mình yêu thích bằng tiếng anh - Làm 1 bài thơ bắt đầu bằng: "Roses are red, violets are blue, ..."
		Buổi 2	RUNNING MAN (Chạy đi chờ chi): Cuộc đua cặp đôi - Bốc thăm chọn đồng đội thi đấu theo cặp - Vòng 1: Đoán thông tin về đồng đội, nếu không sẽ bị đánh bằng búa hơi - Vòng 2: Các cặp đôi sẽ hát 1 bài hát về ngày Valentine, điểm được chấm tương ứng với 1 số quyền lợi cho vòng cuối - Vòng cuối, các cặp đôi xé băng tên nhau trong khi tìm được 3 chìa khóa vàng cho hộp quà bí mật.
7	THÁNG 3	Buổi 1	WOMEN DAY - 8/3 - MIÊU TẢ, HÙNG BIỆN VÀ DIỄN KỊCH - Các đội lần lượt tìm những tính từ miêu tả về đẹp người phụ nữ - Game: nhìn hình đoán tên - Game: ngôn ngữ cơ thể - Các đội lần lượt kể về người phụ nữ mình yêu quý nhất - Thảo luận: các đội giải thích tại sao "Người phụ nữ có "siêu năng lực"
		Buổi 2	GIỚI THIỆU VỀ NHỮNG THANH TỰU ĐƯỢC LÀM NÊN BỞI NHỮNG NGƯỜI PHỤ NỮ VÀ VẼ TRANH - giới thiệu về những thanh tựu tạo nên bởi những người phụ nữ - vẽ tranh về người phụ nữ bạn yêu quý và tặng cho người đó - Thất hoa và vòng tay tặng người phụ nữ bạn yêu quý
8	THÁNG 4	Buổi 1	WORLD BOOK DAY – 23/4 - VIẾT TÓM TẮT VÀ KỂ VỀ SÁCH - Game: Nhìn hình đoán tên sách - Các đội được giới thiệu về các đầu sách của Thư viện trường - Các đội thi đua kể tên các thể loại sách (chung sức) - Game: Rung chuông đoán tên sách - Các thành viên trò chuyện về thể loại, tác giả và quyền sách yêu thích - Tranh luận: các đội tranh luận, nêu quan điểm về sách như "Sách self-help có luôn luôn hữu ích?", "Chọn sách sao cho phù hợp?"

		Buổi 2	CHẠY ĐI CHỜ CHI: - Chia đội - Vòng 1: các đội liệt kê 10 thể loại sách - Vòng 2: chọn quyển sách bất kì từ thư viện để nhớ tựa và tác giả và tóm tắt nội dung - Vòng 3: trò chơi rút kiểm (đọc một tựa sách và rút 1 thanh kiểm đồ chơi đến khi thắng trò chơi) - Vòng 4: đọc mật thư để tìm ra quyển sách chứa chìa khóa tìm phần thưởng
9	THÁNG 5	Buổi 1	SUMMER CAMP: NHỮNG HOẠT ĐỘNG HÈ VÀ NHỮNG ĐIỂM ĐẾN THÚ VỊ - Game: kể tên những hoạt động ngày hè bằng tiếng Anh - Game: kể tên những danh lam thắng cảnh trong và ngoài nước - Giới thiệu những đất nước xinh đẹp - Game: Đoán tên nước
		Buổi 2	NGOẠI KHÓA: Đi dã ngoại ngoài trời - Các thành viên kể về những điều đáng nhớ nhất trong năm vừa qua và chủ đề yêu thích nhất của CLB - Các đội bốc thăm trả lời câu hỏi liên quan đến chủ đề dã sinh hoạt trong CLB - Các thành viên chia sẻ về những hoạt động hè yêu thích của họ - Các thành viên chuẩn bị bữa tiệc nhỏ, hoạt động team building
10	THÁNG 6	Buổi 1	CÁC LOẠI THỨC UỐNG VÀ ĐIỂM TÂM - Game: liệt kê những thức ăn vặt trên khắp thế giới - Giới thiệu cách đọc chính xác các tên gọi thức ăn, thức uống bằng tiếng Anh - Game: miêu tả và đoán tên - Game: vẽ tranh và đoán ý đồng đội
		Buổi 2	CÁCH GỌI MÓN KHI Ở QUÁN CAFE - HS tập hợp ở 1 quán nước - Giới thiệu cách gọi nước bằng Tiếng Anh - Game: tôi mua (hs nhớ chính xác và đúng thứ tự các loại thức ăn, thức uống liệt kê trong câu) - Game: kể tên 1 món bằng tiếng Anh và rút gổ
11	THÁNG 7	Buổi 1	FILM - CÁC THỂ LOẠI PHIM VÀ CÁC TỪ VỰNG LIÊN QUAN - Game: kể tên các bộ phim của các nước nhanh trong 1 phút - Giới thiệu các từng vưng liên quan đến phim, các thể loại và nền công nghiệp phim ảnh nổi tiếng - Game: xem đoạn phim đoán tên
		Buổi 2	DIỄN LẠI 1 ĐOẠN PHIM BẰNG TIẾNG ANH, NÓI VỀ BỘ PHIM YÊU THÍCH - Xem một số đoạn phim bất hủ - Chọn và diễn lại 1 đoạn phim 5p - Nói về 1 bộ phim yêu thích

12	THÁNG 8	Buổi 1	PARTY - CÁC LOẠI TIỆC VÀ ĐẶC TRƯNG - Game: đoán tên gọi 1 số bữa tiệc - Giới thiệu các loại tiệc và đặc trưng - Game: Làm và viết thiệp mời đến 1 bữa tiệc bất kì - Giới thiệu một số trò chơi trong những bữa tiệc
		Buổi 2	TIỆC MỪNG CÂU LẠC BỘ - Ôn lại những từ vựng đã học mỗi chủ đề - Game: thử thách hay sự thật - Câu lạc bộ ăn uống cùng nhau

III. KIỂM TRA CHUYÊN MÔN

STT	Giáo viên được kiểm tra	Thời gian	Nội dung kiểm tra
1	Nguyễn Tuyết Vi	Tháng 12	- Dự giờ, kiểm tra HSSS (Giáo án, sổ điểm, sổ chủ nhiệm, sổ họp, BDTX) - Giáo án/tài liệu ôn thi HSG K11 - Công tác phụ đạo HS Yếu – Kém
2	Mai Thị Kim Duyên	Tháng 4	- Dự giờ, kiểm tra HSSS (Giáo án, sổ điểm, sổ chủ nhiệm, sổ họp, BDTX) - Công tác phụ đạo HS Yếu – Kém

IV. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TỔ CHUYÊN MÔN THEO THÁNG

Thời gian	Nội dung công việc	Phụ trách
Tháng 8-9/2020	- Ổn định tổ chức: + TTCM: Cô Liêu Như Yến + TPCM: Cô Võ Thị Phương Ánh + TTCD: Cô Phạm Thị Hồng Ngọc + CN CLB TA: Cô Mai Thị Kim Duyên + Thư kí tổ: cô Đoàn Thu Minh Khoa + Chế độ hội họp: Họp tổ 2 lần/ tháng (ghi ND họp vào sổ họp của tổ, đọc lại cho thành viên nghe trước khi ký sổ họp). - Thực hiện các KH chuyên môn thường kì: + Giảng dạy theo PPCT, Thống nhất MĐYC, ND các bài khó, các bài có thể lồng ghép kĩ năng giao tiếp, liên hệ thực tế cho HS. + Cuối tháng rà soát việc thực hiện chương trình. + Thực hiện các công tác của trường. - Đăng kí các chỉ tiêu thi đua của trường, ngành	- Phụ trách chính: TTCM - Hỗ trợ: TPCM, TTCD

	- Đại hội Công đoàn cấp tổ, cấp trường - Đại hội Chi đoàn giáo viên - Thành lập đội tuyển HS giỏi K10, K11, K12 tiến hành bồi dưỡng. - Thao giảng, dự giờ (theo kế hoạch của trường, của tổ). - Thực hiện KT 15 phút cột 1 (Tuần 4) - Sinh hoạt lại một số quy chế chuyên môn quan trọng + Lên lớp phải có giáo án. + Giảng dạy theo PPCT không cắt xén tùy tiện. + Hồ sơ sổ sách đầy đủ, đảm bảo chất lượng, hình thức đẹp, bảo quản chu đáo. + Quy định về điểm số: •KT thường xuyên: 4 cột đgtx hệ số 1 theo hướng ktdg kỹ năng Đọc – Nghe – Nói – Viết (lần lượt các tuần 4, 8, 13,14) •KT định kì: 2 cột (1 cột đggk hệ số 2 tuần 9 + 1 cột đgck hệ số 3 tuần 17). •Sửa điểm, nhập điểm đúng thời gian, đúng quy định. •Tất cả các bài KT không được cho đề 100% trắc nghiệm. - Lưu ý tỉ lệ TN-TL phù hợp từng khối lớp + Khối 12: 70%TN + 30%TL + K10+11: 40%TN + 60%TL + Độ khó đề theo ma trận: 4 nhận biết - 3 thông hiểu - 2 vận dụng - 1 vận dụng cao. - Phụ đạo HS yếu theo từng lớp - Lập Kế hoạch chương trình hoạt động CLB Tiếng Anh - Ra mắt, giới thiệu, hoạt động CLB Tiếng Anh vào Ngày hội đón HS Khối 10 - Thực hiện bài đgdk số 1: kỹ năng Đọc (Tuần 4 HK1)	BD HSG: - K10: Cô Bảo Ngọc - K11: Cô Tín - K12: Cô Vi NHÓM TRƯỞNG - K10: Cô Bảo Ngọc - K11: Cô Ánh - K12: Cô Yên
Tháng 10/2020	- Đại hội CB-CC-VC nhà trường - Phụ đạo HS yếu theo từng lớp - Tiếp tục bồi dưỡng đội tuyển HS giỏi K10, K11, K12 - Hoạt động CLB Tiếng Anh Tháng 10 - Thống nhất ND ôn tập ktdg giữa kì 1 - Thực hiện bài đgdk số 2: kỹ năng Nghe (Tuần 8 HK1)	
Tháng 11/2020	- Ktdg Giữa kì 1 (Tuần 9 HK1) - Tiếp tục bồi dưỡng HS giỏi. - Tiếp tục phụ đạo HS yếu theo từng lớp - Chấm bài ktdggk - Tham gia các hoạt động chào mừng Ngày 20/11	

	- Hoạt động CLB Tiếng Anh Tháng 11	
Tháng 12/2020	- Thống nhất nội dung ôn tập thi cuối kì 1 - Nhóm trưởng từng khối lập ma trận gửi HS ôn tập trước ngày thi ít nhất 15 ngày. Soạn đề ktđg cuối kì 1 - Lập kế hoạch ngoại khóa bộ môn “English Melody” - Thực hiện bài đgdk số 3: kỹ năng Nói (Tuần 13 HK1) - Thực hiện bài đgdk số 4: kỹ năng Nghe (Tuần 14 HK1) - Thực hiện Ktđg Cuối kì 1 (từ 28-31/12) - Tiếp tục bồi dưỡng HS giỏi. - Tiếp tục phụ đạo HS yếu theo từng lớp - Hoàn tất các điểm số HKI. - Sơ kết tổ, xét thi đua HKI.	
Tháng 1/2021	- Ngoại khóa môn Anh khối 11 (Language Melody) vào Sáng Thứ Hai tiết 1+2 ngày 18 hoặc 25/1/2021. - Vào điểm sổ học bạ - Giảng dạy chương trình HKII. - Tiếp tục bồi dưỡng HS giỏi. - Tiếp tục phụ đạo HS yếu theo từng lớp - Triển khai CLB Tiếng Anh Tháng 1	
Tháng 2/2021	- Tiếp tục bồi dưỡng HS giỏi. - Tiếp tục phụ đạo HS yếu theo từng lớp - Triển khai CLB Tiếng Anh Tháng 2 - Trục tết theo phân công của trường. - Thực hiện bài đgdk số 1: kỹ năng Đọc (Tuần 4) (trước Tết) - Thống nhất ND ôn tập ktđg giữa kì 2 (sau Tết)	
Tháng 3/2020	- Tiếp tục phụ đạo HS yếu theo từng lớp - Thực hiện Dạy tích hợp Khối 10 “Bảo vệ môi trường” - Thao giảng Cụm: Cô Ánh - Thao giảng trường: Thầy Luân, Cô Bảo Ngọc, Cô Duyên - Thi HSG Cụm K10+K11 (Tháng 3) - Tiếp tục bồi dưỡng HSG K12, Thi HSG K12 (Tháng 3) - Hoạt động CLB Tiếng Anh Tháng 3 - Thực hiện bài đgdk số 2: kỹ năng Nghe (Tuần 8 HK2) - Thực hiện Ktđg Giữa kì 2 (Tuần 9 HK2)	
Tháng 4/2020	- Thống nhất nội dung ôn tập thi cuối kì 2 - Nhóm trưởng từng khối lập ma trận gửi HS ôn tập trước ngày thi ít nhất 15 ngày. Soạn đề ktđg cuối kì 2 - Thi HSG Olympic TP K10+K11 (Tháng 4)	

	- Tiếp tục phụ đạo HS yếu theo từng lớp - Thực hiện bài đgdk số 3: kỹ năng Nói (Tuần 13 HK2) - Thực hiện bài đgdk số 4: kỹ năng Nghe (Tuần 14 HK2)	
Tháng 5/2020	- Hoàn thành chương trình. - Hoàn tất các điểm số HKII và cả năm. - Tổng kết tổ, xét thi đua năm học. - Phổ biến ND ôn tập, phân công phụ đạo HS thi lại. - Tham gia dạy ôn tập HS12 thi TNTHPTQG 2020 - Hoạt động CLB Tiếng Anh Tháng 5 - Thực hiện Ktdg Cuối kì 2 (từ 10-16/5/2021)	
Tháng 6,7,8/2020	- Tiếp tục tham gia dạy ôn tập HS12 thi TNTHPTQG 2020 - Tham gia các hoạt động trong hè - Gác thi Nghề - Tốt nghiệp THPT – ĐH – Tuyển sinh 10 - Các hoạt động đoàn thể: Chiến dịch hoa phượng đỏ, hiến máu nhân đạo,...	

Kế hoạch giảng dạy môn Tiếng Anh 10 (chương trình chuẩn) Học kỳ 1
(Đính kèm kế hoạch hoạt động Tổ chuyên môn Ngoại ngữ năm học 2020-2021)

Tuần	Chủ đề	Nội dung buổi 1 (3 tiết)	Nội dung buổi 2 (2 tiết)
1 07/9 – 12/9	UNIT 1	Reading: A DAY IN THE LIFE OF	Revise: -Pronunciation -Word Form
		Speaking: Talk about your daily routine	
		Listening: KET 1, Test 1+2, part 1. Multiple choice	
2 14/9 – 19/9		UNIT 3	Writing: An email about your daily routine & free time
Reading: PEOPLE’S BACKGROUND			
3 21/9 – 26/9	Speaking: A presentation on real-life superheroes		Practice Test U2
	Listening: KET 1, Test 1+2, part 3. Multiple Choice		
	Writing: A paragraph describing your background		
4 28/9 – 03/10	UNIT 2	Grammar: Tenses (U1)	- Practice Test U2 (cont.) - Reading Skill Test
		Grammar: Tenses (U3)	
		Reading: SCHOOL TALKS	
		Speaking: Make small talks on the topics: weather/ entertainment/ plans for the next weekend	
5 05/10 – 10/10	UNIT 4	Listening: KET 1, Test 1+2, part 2. Matching	Practice Test U3
		Writing: A paragraph about plans for the weekend	
6 12/10 – 17/10	UNIT 5	Reading: SPECIAL EDUCATION	Practice Test U4
		Speaking: A presentation on an inspiring disabled person who became successful	
		Listening: KET 1, Test 1+2, part 4/5. Gap-fill	
		Writing: A letter of complaint	
7 19/10 – 24/10	UNIT 6	Grammar: Gerund & Infinitives (U2)	Practice Test U4 (cont.)
		Grammar: Used to (U4)	
		Reading: TECHNOLOGY AND YOU	
8 26/10 – 31/10	UNIT 7	Speaking: A presentation on your favourite modern device	- Practice Test U5 - Listening Skill Test
		Listening: KET 1, Test 3+4, part 1. Multiple choice	
		Writing: A paragraph about the importance of mobile phone	
9 02/11 – 07/11	MID-TERM TEST – semester 1		
10 09/11 – 14/11	UNIT 8	Grammar: Relative Clause	- Sửa bài thi giữa kì 1
		Grammar: Relative Clause (cont.)	
11 16/11 – 21/11	UNIT 9	Grammar: Will vs Be going to vs The present progressive (with a future meaning)	Practice Test U6
		Reading: AN EXCURSION	
		Speaking: A presentation on a tourist destination in VN	
		Listening: KET 1, Test 3+4, part 2. Matching	

12 23/11 – 28/11		Writing: An email about a visit to a place	- Practice Test U7
	UNIT 7	Reading: THE MASS MEDIA	
		Speaking: Expressing likes/ dislikes about a TV show	
UNIT 8		Listening: KET 1, Test 3+4, part 3. Multiple Choice	- Practice Test U7 (cont.) - <i>Speaking Skill Test</i>
		Writing: A paragraph about the advantages and disadvantages of one of the mass media: TV, newspaper, radio, Internet	
		Grammar: Because/ Because of/ Although/ Despite	
		Grammar: Because/Because of/Although/Despite (cont.)	
14 07/12 – 12/12		Reading: THE STORY OF MY VILLAGE	- Practice Test U8 - <i>Writing Skill Test</i>
		Listening: KET 1, Test 3+4, part 4/5. Gap-fill	
15 14/12 – 19/12	Revision Semester 1		
16 21/12 – 26/12	Revision Semester 1		
17 28/12 – 02/01	FINAL TEST – SEMESTER 1		
18 04/01 – 09/01	UNIT 8	Speaking: Talk about places in your neighbourhood	Sửa bài thi cuối kì 1
		Writing: An informal letter about your neighbourhood	
		Grammar: Reported Speech (Statement)	

Kế hoạch giảng dạy môn Tiếng Anh 10 (chương trình chuẩn) Học kỳ 2
(Đính kèm kế hoạch hoạt động Tổ chuyên môn Ngoại ngữ năm học 2020-2021)

Tuần	Chủ đề	Nội dung buổi 1 (3 tiết)	Nội dung buổi 2 (2 tiết)
1 11/1-16/1	UNIT 9 (Nature)	Reading: UNDERSEA WORLD	Practice Test U9
		Speaking: Ask for/Make suggestions – Agree/Disagree (Unit 7: Mother Earth, Smart Time 10)	
		Listening: KET 3, Test 1+2, part 1. Multiple choice	
2 18/1–23/1		Writing: Describing information from a table	Practice Test U9 (cont.)
		Grammar: Conditional Type 2	
		Grammar: Conditional Type 3	
3 25/1-30/1	UNIT 11 (Nature)	Reading: CONVERSATION	Practice Test U11
		Speaking: A presentation on how to keep your neighborhood clean (Unit 7: Mother Earth, Smart Time 10)	
		Listening: KET 3, Test 1+2, part 2. Matching	
4 01/2–06/2		Writing: A letter from Mother Earth (Unit 7: Mother Earth, Smart Time 10)	- Practice Test U11 (cont.) - Reading Skill Test
		Grammar: Conditional (Implied)	
		Grammar: Conditional (Unless)	
5 17/2–20/2	UNIT 10 (Nature)	Reading: NATIONAL PARKS	Practice Test U10
		Speaking: Talk about environmental protection (Unit 7: Mother Earth, Smart Time 10)	
		Listening: KET 3, Test 1+2, part 3. Multiple Choice	
6 22/2–27/2		Writing: A letter of invitation	Practice Test U10 (cont.)
		Grammar: Passive Voice	
		Grammar: Passive Voice (cont.)	
7 01/3–06/3	UNIT 12 (Music)	Reading: MUSIC	Practice Test U12
		Speaking: Talking about favourite kinds of music	
		Listening: KET 3, Test 1+2, part 4/5. Gap-fill	
8 08/3–13/3		Writing: A paragraph about the importance of music	- Practice Test U12 (cont.) - Listening Skill Test
		Grammar: Clause/ Phrase of Purpose	
		Grammar: Clause/ Phrase of Purpose (cont.)	
9 15/3–20/3	MID-TERM TEST – SEMESTER 2		
10 22/3–27/3	UNIT 13 (Films)	Reading: FILMS AND CINEMA	Practice Test U13
		Speaking: Deciding on a film to watch (Unit 8: Culture, Smart Time 10)	
		Listening: KET 3, Test 3+4, part 1. Multiple choice	
11 29/3–		Writing: A film review (Unit 8: Culture, Smart Time 10)	Practice Test U13 (cont.)

03/4		Grammar: Attitudinal adjectives – Articles	
		Grammar: It was not until that ...	
12 05/4– 10/4	UNIT 14 (Sports)	Reading: THE WORLD CUP	Practice Test U14
		Speaking: Talking about World Cup winners	
		Listening: KET 3, Test 3+4, part 2. Matching	
13 12/4– 17/4		Writing: An announcement	- Practice Test U14 (cont.) - <i>Speaking Skill Test</i>
	UNIT 16 (History)	Reading: HISTORICAL PLACES	
Speaking: Talking about historical places with clues			
Listening: KET 3, Test 3+4, part 3. Multiple Choice		- Grammar: Comparisons - <i>Writing Skill Test</i>	
Writing: Describing a chart			
14 19/4– 24/4		Grammar: Comparisons	
15 26/4– 01/5	Revision Semester 2		
16 03/5– 08/5	Revision Semester 2		
17 10/5– 15/5	FINAL TEST – SEMESTER 2		
18 17/5– 29/5	Tổng kết năm học		

Kế hoạch giảng dạy môn Tiếng Anh 11 (chương trình chuẩn) Học kỳ 1
 (Đính kèm kế hoạch hoạt động Tổ chuyên môn Ngoại ngữ năm học 2020-2021)

Tuần	Chủ đề	Nội dung buổi 1 (3 tiết)	Nội dung buổi 2 (2 tiết)
1 07/9 - 13/9	UNIT 1 (Relationships)	Reading: FRIENDSHIP (7-year textbook)	Practice Test U1
		Speaking: Ask for/give advice (Unit 9 Teen spotlight, Smart time 11)	
		Listening: <i>KET 4, Test 1+2, part 1. Multiple choice</i>	
2 14/9 – 20/9		Writing: An informal email giving advice (Unit 9 Teen spotlight, Smart time 11)	Practice Test U1 (cont.)
		Grammar: Gerunds/Infinitives	
		Grammar: Gerunds/Infinitives (cont.)	
3 21/9 - 27/9	UNIT 2 (Experiences)	Reading: EMBARRASSING EXPERIENCE (7-year textbook)	Practice Test U2
		Speaking: A presentation of an experience (Unit 2 Nature’s Fury, Smart Time 11)	
		Listening (<i>KET 4, Test 1+2, part 2. Matching</i>)	
4 28/9 –4 /10		Writing: An informal email narrating an event (Unit 4 Law and order, Smart time 11)	- Practice Test U2 - Reading Skill Test
		Grammar: Tenses	
		Grammar: Tenses (cont.)	
5 5/10 – 11/10	UNIT 3 (Parties)	Reading: A PARTY (7-year textbook)	Practice Test U3
		Speaking: Ask about/describe an experience; Describe feelings (Unit 3 Reflections, Smart Time 11)	
		Listening (<i>KET 4, Test 1+2, part 3. Multiple Choice</i>)	
6 12/10 – 18/10		Writing:A semi-formal thank-you letter (Unit 3 Reflections, Smart Time 11)	Practice Test U3 (cont.)
		Grammar: Passive Gerunds/Infinitives	
		Grammar: Passive Gerunds/Infinitives (cont.)	
7 19/10 – 25/10	UNIT 4 (Volunteer Work)	Reading: VOLUNTEER WORK (7-year textbook)	Practice Test U4
		Speaking: Ask and answer questions about volunteer work; Talk about volunteer work (7- year textbook)	
		Listening (<i>KET 4, Test 1+2, part 4/5. Gap-fill</i>)	
8 26/10 – 01/11		Writing: Write a formal letter expressing gratitude (7-year textbook)	- Practice Test U4 - Listening Skill Test
		Grammar: Participles	
		Grammar: Participles (cont.)	

9 02/11 – 08/11	MID-TERM TEST		
10 09/11 – 15/11	UNIT 6 (Competitions)	Reading: COMPETITIONS (7-year textbook)	- Sửa bài thi giữa kì - Practice Test U6
		Speaking: Talk about a competition or contest (7-year textbook)	
		Listening (KET 4, Test 3+4, part 1. Multiple choice)	
11 16/11 – 22/11		Writing: Write a letter of reply (7-year textbook)	Practice Test U6 (cont.)
		Grammar: Revise Reported speech (basic rules)	
		Grammar: Reported speech with Gerunds (U6)	
12 23/11 – 29/11	UNIT 7 (Population)	Reading: WORLD POPULATION (7-year textbook)	Practice Test U7
		Speaking: Presenting a problem and suggest solutions (Unit 7 Global Issues, Smart time 11)	
		Listening (KET 4, Test 3+4, part 2. Matching)	
13 30/11 – 06/12		Writing: An essay suggesting solutions to problems (Unit 7 Global Issues, Smart time 11)	Practice Test U7 (cont.) - Speaking Skill Test
		Grammar: Reported Speech with Infinitives (U5)	
		Grammar: Conditionals in Reported Speech (U7)	
14 7/12 – 13/12	UNIT 8 (Celebrations)	Reading: CELEBRATIONS (7-year textbook)	- Verb Forms (Ving/ToV/Vo/V3) - Writing Skill Test
		Speaking: Talk about the celebration of Tet and other festivals' activities (7-year textbook)	
		Listening (KET 4, Test 3+4, part 3. Multiple Choice)	
15 14/12 – 20/12	Revision Semester 1		
16 21/12 – 27/12	Revision Semester 1		
17 28/12 – 03/01	FINAL TEST – SEMESTER 1		
18 04/01 – 10/01	UNIT 8 (Celebrations)	Listening (KET 4, Test 3+4, part 4/5. Gap-fill)	Sửa bài thi cuối kì 1
		Writing: Describe a celebration's activities (7-year textbook)	
		Grammar: Pronouns	

Kế hoạch giảng dạy môn Tiếng Anh 11 (chương trình chuẩn) Học kỳ 2
(Đính kèm kế hoạch hoạt động Tổ chuyên môn Ngoại ngữ năm học 2020-2021)

Tuần	Chủ đề	Nội dung buổi 1 (3 tiết)	Nội dung buổi 2 (2 tiết)
1 11/1-17/1	UNIT 9 (Postal & Telecommunication service)	Reading: THE POST OFFICE (7-year textbook)	Practice Test U9
		Speaking: A presentation on the pros & cons of using mobile phones (Unit 5 High Tech, Smart time 11)	
		Listening: KET 6, Test 1+2, part 1. Multiple choice	
2 18/1 – 24/1		Writing: Write a for-&-against essay (Unit 5 High Tech, Smart time 11)	Practice Test U9 (cont.)
		Grammar: Defining and non-defining relative clauses	
		Grammar: Defining and non-defining relative clauses (cont.)	
3 25/1-31/1	UNIT 10 (Nature)	Reading: NATURE IN DANGER (7-year textbook)	Practice Test U10
		Speaking: Present a natural disaster (Unit 2 Nature's Fury, Smart time 11)	
		Listening (KET 6, Test 1+2, part 2. Matching)	
4 01/2–07/2		Writing: Write a short story (Unit 2 Nature's Fury, Smart time 11)	Practice Test U10 (cont.) - Reading Skill Test
		Grammar: Relative pronouns with prepositions	
		Grammar: Relative pronouns with prepositions (cont.)	
5 17/2–21/2	UNIT 11 (Energy)	Reading: SOURCES OF ENERGY (7-year textbook)	Practice Test U11
		Speaking: Talk about the advantage and disadvantages of energy sources (7-year textbook)	
		Listening (KET 6, Test 1+2, part 3. Multiple Choice)	
6 22/2–28/2		Writing: Describing information from a chart (7-year textbook)	Practice Test U11 (cont.)
		Grammar: Relative pronouns replaced by participles and to-infinitives	
		Grammar: Relative pronouns replaced by participles and to-infinitives (cont.)	

7 01/3– 07/3	UNIT 12 (Sports)	Reading: THE ASIAN GAMES (7-year textbook)	Practice Test U12
		Speaking: Talk about sport results (7-year textbook)	
		Listening (<i>KET 6, Test 1+2, part 4/5. Gap-fill</i>)	
8 8/3– 14/3		Writing: Describe the preparations for the coming Asian Games (7-year textbook)	Practice Test U12 (cont.) - Listening Skill Test
		Grammar: Omission of relative pronouns	
		Grammar: Omission of relative pronouns (cont.)	
9 15/3– 21/3	MID-TERM TEST – SEMESTER 2		
10 22/3– 28/3	UNIT 13 (Hobbies & Leisure)	Reading: HOBBIES (7-year textbook)	- Sửa bài thi giữa kì 2 - Practice Test U13
		Speaking: Book a ticket for an event (<i>Unit 13 Creative Minds, Smart time 11</i>)	
		Listening: <i>KET 6, Test 3+4, part 1. Multiple choice</i>	
11 29/3– 04/4		Writing: Write a formal letter of complaint (<i>Unit 13 Creative Minds, Smart time 11</i>)	Practice Test U13 (cont.)
		Grammar: Cleft sentences	
		Grammar: Cleft sentences in Passive (U14)	
12 05/4– 11/4	UNIT 15 (Space)	Reading: SPACE CONQUEST (7-year textbook)	Practice Test U15
		Speaking: Talk about historical events in the space conquest (7-year textbook)	
		Listening (<i>KET 6, Test 3+4, part 2. Matching</i>)	
13 12/4– 18/4		Writing: Write a biography (7-year textbook)	- Practice Test U15 (cont.) - Speaking Skill Test
		Grammar: Could / Be able to / Tag Questions	
		Grammar: Conjunctions (U14)	
14 19/4– 25/4	UNIT 16 (Travel)	Reading: THE WONDERS OF THE WORLDS (7-year textbook)	- Grammar Passive voice with reporting verbs - Writing Skill Test
		Speaking: Present a cultural or natural site (<i>Unit 8 Our World Heritag Site , Tiếng Anh 11- Thí điểm</i>)	
		Listening (<i>KET 6, Test 3+4, part 3. Multiple Choice</i>)	
15 26/4– 02/5	Revision Semester 2		

16 03/5– 09/5	Revision Semester 2		
17 10/5– 16/5	FINAL TEST – SEMESTER 2		
17/5– 30/5	UNIT 16 (Travel)	Listening (<i>KET 6, Test 3+4, part 4/5. Gap-fill</i>)	Grammar Passive voice with reporting verbs (cont.)
		Writing: Write an explanatory essay	
	Tổng kết năm học		

Kế hoạch giảng dạy môn Tiếng Anh 12 (chương trình chuẩn) Học kỳ 2
(Đính kèm kế hoạch hoạt động Tổ chuyên môn Ngoại ngữ năm học 2020-2021)

Tuần	Chủ đề	Kỹ năng	Nội dung buổi 1 (3 tiết)	Nội dung buổi 2 (2 tiết)
1 07/9-13/9	UNIT 1 (People, Society)	Reading	HOME LIFE (7-year text book)	Revise: - Phonetics - Word form
		Speaking	Expressing Opinions / (dis)agreements (U1 living together,smart time 12)	
		Listening	Multiple choice (Part 1: PET 1, Test 1+2)	
2 14/9–20/9		Writing	An opinion essay (U1 living together,smart time 12)	Practice Tests U1
		Grammar	Tenses	
		Grammar	Tenses (cont.)	
3 21/9-27/9	UNIT 2 (People, Society)	Reading	CULTURAL DIVERSITY (7-year text book)	Practice Tests U2
		Speaking	Describe People’s Appearance & Character (U1 living together,smart time 12)	
		Listening	Multiple choice (Part 2: PET 1, Test 1+2)	
4 28/9–4/10		Writing	A paragraph about people’s appearance & character (U1 living together,smart time 12)	- Practice Tests U2 (cont.) - Reading Skill Test
		Grammar	Gerund & Infinitives	
		Grammar	Gerund & Infinitives (cont.)	
5 5/10–11/10	UNIT 3 (People, Society)	Reading	WAYS OF SOCIALIZING (7-year text book)	Practice Tests U3
		Speaking	Practise giving & responding to compliments in different situations (7-year text book)	

		Listening	Gap-fill (<i>Part 3: PET 1, Test 1+2</i>)	
6 12/10– 18/10		Writing	Re-ordering given sentences to make a comple paragraph about “ <i>Ways to make an apology</i> ” (7-year text book)	Practice Tests U3 (cont.)
		Grammar	Reported Speech	
		Grammar	Reported Speech (cont.)	
7 19/10– 25/10	UNIT 4 (Education)	Reading	SCHOOL EDUCATION SYSTEM (<i>7-year text book</i>)	Practice Tests U4
		Speaking	Talk about the similarities & differences between the school system in Vietnam and in England (<i>7-year text book</i>)	
		Listening	True/False (<i>Part 4: PET 1, Test 1+2</i>)	
8 26/10– 01/11		Writing	A paragraph to describe school education system in Vietnam (<i>7-year text book</i>)	Practice Tests U4 Listening Skill Test
		Grammar	Passive	
		Grammar	Passive (cont.)	
9 02/11– 08/11	MID-TERM TEST – SEMESTER 1			
10 09/11– 15/11	UNIT 5 (Education)	Reading	HIGHER EDUCATION (<i>7-year text book</i>)	- Sửa bài thi giữa kì 1 - Practice Tests U5
		Speaking	Talk about the similarities & differences between the universities system in Vietnam and in England (<i>7-year text book</i>)	
		Listening	Multiple choice (<i>Part 1: PET 1, Test 3+4</i>)	
11 16/11– 22/11		Writing	A paragraph about the university you want to apply, state the reasons .	Practice Tests U5 (cont.)
		Grammar	Conditional Sentence	
		Grammar	Conditional Sentence	
12 23/11– 29/11	UNIT 6 (Work)	Reading	FUTURE JOBS (<i>7-year text book</i>)	Practice Tests U6
		Speaking	Talking about jobs in the future (<i>unit 3: Work, smart time 12</i>)	
		Listening	Multiple choice (<i>Part 2: PET 1, Test 3+4</i>)	
13 30/11– 06/12		Writing	A resume (CV) (<i>unit 3: Work, smart time 12</i>)	Practice Tests U6 - Speaking Skill Test
		Grammar	Relative Clause	
		Grammar	Relative Clause (cont.)	
14 07/12– 13/12	UNIT 8 (Technology)	Reading	LIFE IN THE FUTURE (<i>7-year text book</i>)	-Unit 7: Grammar: Although/Because - Writing Skill Test
		Speaking	Return a faulty product (<i>unit 9: Get connected, smart time 12</i>)	
		Listening	Gap-fill (<i>Part 3: PET 1, Test 3+4</i>)	

15 14/12– 20/12	Revision Semester 1 (U1-U7)			
16 21/12– 27/12	Revision Semester 1 (U1-U7)			
17 28/12– 03/01	FINAL TEST – SEMESTER 1			
18 04/01– 10/01	UNIT 8 (Technology)	Listening	True/False (<i>Part 4: PET 1, Test 3+4</i>)	- Sửa bài thi cuối kì 1 - Practice Tests U8
		Writing	An email of complaint (<i>unit 9: Get connected, smart time 12</i>)	
		Grammar	Articles & Prepositions	

Kế hoạch giảng dạy môn Tiếng Anh 12 (chương trình chuẩn) Học kỳ 2
(Đính kèm kế hoạch hoạt động Tổ chuyên môn Ngoại ngữ năm học 2020-2021)

Tuần	Chủ đề	Kỹ năng	Nội dung buổi 1 (3 tiết)	Nội dung buổi 2 (2 tiết)
1 11/1- 17/1	UNIT 10 (Nature)	Reading	ENDAGERED SPECIES <i>(7-year text book)</i>	Practice Tests U10
		Speaking	Describing an accident / disaster <i>(unit 2: Survival, smart time 12)</i>	
		Listening	Multiple choice <i>(Part 1: PET 2, Test 1+2)</i>	
2 18/1– 24/1		Writing	An informal email narrating an experience <i>(unit 2: Survival, smart time 12)</i>	Practice Tests U10 (cont.)
		Grammar	Modal Verbs	
		Grammar	Modal Verbs (cont.)	
3 25/1- 31/1	UNIT 11 (Entertain- ment)	Reading	BOOKS <i>(7-year text book)</i>	Practice Tests U11
		Speaking	Talking about a favorite book <i>(unit 4: Entertainment, smart time 12)</i>	
		Listening	Multiple choice <i>(Part 2: PET 2, Test 1+2)</i>	
4 01/2– 07/2		Writing	A book review <i>(unit 4: Entertainment, smart time 12)</i>	Practice Tests U11 (cont.) - Reading Skill Test
		Grammar	Conjunctions (U9)	
		Grammar	Adverbial Clauses Of Time (U16)	
5 17/2– 21/2	UNIT 12 (Sports)	Reading	WATER SPORTS <i>(7-year text book)</i>	Practice Tests U12
		Speaking	Talking about types of water sports <i>(7-year text book)</i>	
		Listening	Gap-fill <i>(Part 3: PET 2, Test 1+2)</i>	
6 22/2– 28/2		Writing	A paragraph about the rules of a water sport	Practice Tests U12 (cont.)
		Grammar	Comparison	
		Grammar	Comparison (cont.)	
7 01/3– 07/3	UNIT 13 (Sports)	Reading	THE 22nd SEAGAMES <i>(7-year text book)</i>	Practice Tests U13
		Speaking	Talking about famous sport events organized during a year in the world	
		Listening	True/False <i>(Part 4: PET 2, Test 1+2)</i>	
8 8/3– 14/3		Writing	A paragraph about a sport you like	Practice Tests U13 (cont.) - Listening Skill Test
		Grammar	Comparison	
		Grammar	Comparison (cont.)	
9 15/3– 21/3	MID-TERM TEST – SEMESTER 2			
10 22/3– 28/3	UNIT 14 (Travel)	Reading	INTERNATIONAL ORGANIZATIONS <i>(7-year text book)</i>	- Sửa bài thi giữa kì 2 - Practice Tests U14
		Speaking	Talking about international organizations	

			and their activities in charity and volunteer work (7-year text book)	
		Listening	Multiple choice (Part 1: PET 2, Test 3+4)	
11 29/3– 04/4		Writing	Write a short discription of an international organization (7-year text book)	Practice Tests U14 (cont.)
		Grammar	Phrasal Verbs	
		Grammar	Phrasal Verbs (cont.)	
12 05/4– 11/4	UNIT 15	Reading	Reading: WOMEN IN SOCIETY	Practice Tests U15
		Speaking	Expressing degrees of agrreement (7-year text book)	
		Listening	Multiple choice (Part 2: PET 2, Test 3+4)	
13 12/4– 18/4		Writing	A paragraph about a woman you admire	Practice Tests U15 - Speaking Skill Test
		Grammar	Phrasal Verbs (cont.)	
		Grammar	Tag Questions	
14 19/4– 25/4	UNIT 16 (Travel)	Reading	ASEANS	Practice Tests U16 - Writing Skill Test
		Speaking	Talking about nations in ASEANS (7-year text book)	
		Listening	Gap-fill (Part 3: PET 2, Test 3+4)	
15 26/4– 02/5	Revision Semester 2 (U1-U7)			
16 03/5– 09/5	Revision Semester 2 (U1-U7)			
17 10/5– 16/5	FINAL TEST – SEMESTER 2			
17/5– 30/5	UNIT 16 (Travel)	Listening	True/False (Part 4: PET 2, Test 3+4)	Sửa bài thi cuối kì 2
		Writing	A summarize about ASEANS nowadays	
		Tổng kết năm học		